TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HIỂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày: 09/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Phương.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Lịnh.
Ông Đỗ Trọng Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thế Bắc là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển tham gia phiên tòa*:** Ông Trương Hoàng Mạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 và Thông báo về việc dời ngày xét xử số: 13/2021/TB-TA ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Võ Ân T, sinh ngày 01/01/1991 tại: Cà Mau; tên gọi khác: M; nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tấn Lvà bà Lâm Thị H; vợ Trần Cẩm Nh; con 03 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Bị cáo thứ hai: Nguyễn N, sinh năm 1987; tại: Cà Mau; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Tăng Thị S; vợ Trần Thị D; con 02 người, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Bị cáo thứ ba: Nguyễn Hoàng H, sinh năm 1991; tại: Cà Mau; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: ấp L, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Tăng Thị S; vợ Thạch Kim H; con 05 người, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/5/2021 (có mặt).

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Hoàng E, sinh năm 1985 (có mặt).

Cư trú tại: Ấp Đ, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 01/9/2020, bị cáo Võ Ân T điều khiển vỏ Composite hiệu Trọng Sỹ dài 5,9m, máy HonDa 18HP chạy từ nhà ở ấp H, xã T, huyện N đi theo tuyến sông đến địa bàn xã T, huyện N tìm võ máy để trộm cắp. Khoảng 02 giờ ngày 02/9/2020, khi đi đến khu vực gần cửa biển Hóc Năng thuộc ấp Đ, xã T, huyện N thì bị cáo T phát hiện trước nhà ông Nguyễn Hoàng E có đậu một vỏ Composite hiệu Vạn Nam dài 8,7m màu xanh trắng, trên vỏ có đặt máy xe 4T86 màu xám nên bị cáo T cặp vỏ lại mở dây, kéo vỏ máy đi một đoạn, T kéo vỏ máy của bị cáo T đặt vào bên trong vỏ vừa chiếm đoạt rồi nổ máy xe chạy về nhà cất giấu. Khoảng 10 ngày sau, bị cáo T liên hệ với bị cáo Nguyễn N ở ấp L, xã T, huyện Đ đến mua vỏ do bị cáo T trộm được vì trước đó bị cáo N có dặn khi nào trộm được vỏ Composite dài 8,7m thì bán lại cho bị cáo N. Nghe thông tin trên, bị cáo N cho em ruột là bị cáo Nguyễn Hoàng H ở cùng ấp biết để mua sử dụng. Đồng thời, bị cáo N cho bị cáo H biết rõ vỏ do trộm của người khác mà có nên bán giá rẻ, nghe vậy thì bị cáo H đồng ý mua. Bị cáo H cùng với bị cáo N đến địa bàn xã T, huyện N gặp bị cáo T thì T đồng ý bán vỏ Composite Vạn Nam dài 8,7m cho bị cáo H với giá 6.000.000 đồng. Sau khi mua vỏ của bị cáo T về thì bị cáo H sử dụng vào mục đích đi biển, khi hết con nước thì về neo đậu trước nhà. Đối với máy xe 4T86 cùng bình ắc quy 70 ampe bị cáo T đem bỏ ở cửa biển Gành Hào, quá trình điều tra không thu hồi được.

Đến khoảng tháng 3 năm 2021 anh Nguyễn Hoàng E nhận được thông tin từ Công an huyện Đ về việc có tạm giữ một số tang vật trong vụ án trộm cắp tài sản là vỏ Composite nên Nguyễn Hoàng E đến nhìn thì phát hiện vỏ Composite Vạn Nam dài 8,7m của mình nên đến Công an xã T trình báo vụ việc và nhận lại vỏ Composite .

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 11/KL-HĐ ngày 30/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ngọc Hiển kết luận: 01 vỏ Composite hiệu Vạn Nam 8,7m,

lườn màu xanh lá, gió màu xanh trị giá 13.600.000 đồng; 01 máy xe hiệu Yanma 4T-86 trị giá 20.800.000 đồng; 01 chân vịt Inox trị giá 1.200.000 đồng; 01 dàn cầu Inox trị giá 13.600.000 đồng; 01 bình ắc quy hiệu dongnai 70Ampe trị giá 1.280.000 đồng. Tổng giá trị tài sản: 50.480.000 đồng.

Tại phiên tòa: Đối với Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 29/6/2021 và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Ân T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, về tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn N từ 09 đến 12 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Võ Ân T phải bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng E số tiền 36.880.000 đồng và buộc bị cáo Võ Ân T nộp sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 6.000.000 đồng.

Về vật chứng: Không đặt ra xem xét.

Ý kiến của bị cáo Võ Ân T: Thừa nhận hành vi phạm tội xin giảm nhẹ hình phạt và đồng ý bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng E số tiền 36.880.000 đồng đồng và nộp số tiền thu lợi bất chính là 6.000.000 đồng.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn N: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Hoàng H: Thừa nhận hành vi phạm tội xin giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của bị hại: Ông Nguyễn Hoàng E yêu cầu bị cáo Võ Ân T bồi thường số tiền 36.880.000 đồng và đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Võ Ân T, Nguyễn N, Nguyễn Hoàng H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 02 giờ ngày 02/9/2020 bị cáo Võ Ân T đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt vỏ Composite hiệu Vạn Nam dài 8,7m, máy xe 4T86 của anh Nguyễn Hoàng E ở ấp Đ, xã T, huyện N, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 50.480.000 đồng. Do có hứa hẹn trước với bị cáo Nguyễn N là sau trộm được vỏ Composite hiệu Vạn Nam dài 8,7m có giá trị là 13.600.000 đồng thì bị cáo T sẽ bán cho bị cáo N nhưng vì em ruột là bị cáo Nguyễn Hoàng H không có phương tiện đánh bắt hải sản nên bị cáo N kêu bị cáo H mua vỏ Composite hiệu Vạn Nam dài 8,7m. Đồng thời bị cáo H cũng biết rõ vỏ Composte trên là tài sản do bị cáo T trộm cắp mà có nên đồng ý mua với giá 6.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo Võ Ân T, Nguyễn N là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của anh Nguyễn Hoàng E được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo biết rõ tài sản của người khác quản lý không ai có quyền chiếm đoạt một cách trái pháp luật nhưng với mong muốn mua tài sản sử dụng với giá rẻ bị cáo N đã hứa hẹn sẽ mua lại nếu bị cáo T trộm được vỏ Composite hiệu Vạn Nam dài 8,7m và bị cáo T mong muốn có tiền chi xài cá nhân mà không phải lao động nên bị cáo T đã lợi dụng sự sơ hở của người quản lý tài sản để thực hiện hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại một cách trái pháp luật. Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng H biết rõ vỏ Composite hiệu Vạn Nam dài 8,7m là tài sản do bị cáo T trộm được của người khác nhưng muốn mua về sử dụng nên hành vi của bị cáo H đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương.Với hành vi nêu trên, bị cáo Võ Ân T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn N đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Hoàng H đã phạm vào tội "Tiêu thụ tài sản do

người khác phạm tội mà có" được quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

[3] Các bị cáo thực hiện phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm về mọi hậu quả do mình gây ra. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố bị cáo Võ Ân T về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn N về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Hoàng H về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Đối với các bị cáo Võ Ân T, Nguyễn N đã hứa hẹn trước việc bị cáo T trộm được vỏ Composite hiệu Vạn Nam dài 8,7m thì bị cáo N sẽ mua nên hành vi phạm tội của các bị cáo T, N thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo N giữ vai trò giúp sức tạo điều kiện cho bị cáo T trực tiếp thực hiện hành trộm vỏ Composite hiệu Vạn Nam dài 8,7m của bị hại.

[5] Xét bị cáo Võ Ân T là người trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là T tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trong công tác phòng chống tội phạm tại địa phương cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định giúp bị cáo có điều kiện được giáo dục trở thành người sống có ích hơn cho xã hội. Do đó đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt được chấp nhận một phần.

[6] Xét bị cáo Nguyễn N là người giúp sức tạo điều kiện cho bị cáo T thực hiện hành vi chiếm đoạt vỏ Composite hiệu Vạn Nam dài 8,7m của bị hại. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là T tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung trong công tác phòng chống tội phạm tại địa phương cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định giúp bị cáo có điều kiện được giáo dục trở thành người sống có ích hơn cho xã hội. Do đó đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là phù hợp nên được chấp nhận.

[7] Xét bị cáo Nguyễn Hoàng H trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là T tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Do đó đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt được chấp nhận một phần.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Đối với vỏ Composite hiệu Vạn Nam dài 8,7m có giá trị là 13.600.000 đồng bị hại đã nhận lại không yêu cầu bồi thường nên không đặt ra xem xét. Các tài sản còn lại có giá trị 36.880.000 đồng là tài sản do bị cáo Võ Ân T phạm tội không có hứa hẹn trước với bị cáo N nên buộc bị cáo Võ Ân T phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng E số 36.880.000 đồng.

Kể từ khi ông Nguyễn Hoàng E có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Võ Ân T chậm trả khoản tiền trên cho ông Nguyễn Hoàng E thì bị cáo T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

[9] Đối với số tiền 6.000.000 đồng là thu lợi bất chính do bị cáo Võ Ân T bán tài sản chiếm đoạt của bị hại mà có nên cần buộc bị cáo T phải nộp sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Về vật chứng: Vỏ Composite hiệu Trọng Sỹ dài 5,9m, máy HonDa 18HP của bị cáo Võ Ân T dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản và sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bán không xác định được người mua nên không đặt ra xem xét.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo Võ Ân T, Nguyễn N, Nguyễn Hoàng H phải chịu 200.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Võ Ân T phải chịu1.844.000 đồng.

[12] Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47; khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 589 của Bộ luật Dân sự; Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Ân T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án, về tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn N 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án, về tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng. Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 09/12/2021, về tội: "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có". Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Võ Ân T phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Nguyễn Hoàng E số tiền 36.880.000 đồng (ba mươi sáu triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng).

Kể từ khi ông Nguyễn Hoàng E có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Võ Ân T chậm trả khoản tiền trên cho ông Nguyễn Hoàng E thì bị cáo T còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Võ Ân T phải có nghĩa vụ nộp sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo Võ Ân T, Nguyễn N, Nguyễn Hoàng H phải chịu 200.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Võ Ân T phải chịu chịu1.844.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- CAND huyện Ngọc Hiển;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Mỹ Phương